



Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

Lê Thị Chi Viên¹, Phan Minh Tiến²

¹*Trường Mầm non Vàng Anh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương*

²*Khoa Tâm lý và Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế*

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 13/5/2025

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 27/6/2025

Ngày nhận đăng: 29/6/2025

Ngày xuất bản: 20/12/2025

Từ khóa:

Quản lý;

Hoạt động giáo dục;

Phát triển ngôn ngữ trẻ mẫu giáo;

Hệ thống mầm non Vàng Anh.

TÓM TẮT

Bài báo đánh giá thực trạng quản lý hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Kết quả khảo sát với 46 cán bộ quản lý và giáo viên cho thấy, nhà trường đã quan tâm đến tổ chức các hoạt động nhằm phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo với các hình thức và phương pháp phù hợp với đặc điểm tâm lý, nhận thức của trẻ. Tuy vậy, vẫn còn một số bất cập như sự thiếu linh hoạt trong phương pháp tổ chức, việc lồng ghép hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ vào các hoạt động vui chơi chưa hiệu quả, sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong phát triển ngôn ngữ của trẻ còn hạn chế... Từ nghiên cứu này, bài viết cung cấp cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất các biện pháp quản lý khoa học, phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Phát triển ngôn ngữ (PTNN) cho trẻ mẫu giáo (MG) là một trong những mục tiêu cốt lõi trong chương trình giáo dục mầm non (GDMN). Ngôn ngữ không chỉ là công cụ giao tiếp mà còn là phương tiện giúp trẻ biểu đạt tư duy, cảm xúc và tiếp cận tri thức. Giai đoạn tuổi MG là thời kỳ “vàng” để trẻ PTNN, tạo nền tảng cho sự phát triển toàn diện về trí tuệ, tình cảm và nhân cách.

Về mặt chính sách, Chương trình GDMN ban hành kèm theo văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã quy định rõ: mục tiêu của hoạt động PTNN là giúp trẻ có khả năng lắng nghe, diễn đạt rõ ràng, giao tiếp có văn hóa, cảm thụ thơ văn, biết kể lại sự việc và phát triển các kỹ năng tiền đọc – tiền viết (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021). Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để các cơ sở GDMN triển khai đồng bộ các hoạt động PTNN, đồng thời là định hướng quản lý cho đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV).

Từ góc độ học thuật, nhiều công trình nghiên cứu trong nước đã làm rõ vai trò và phương pháp PTNN. Lưu Thị Lan (1996) nhấn mạnh giai đoạn từ 1 đến 6 tuổi là thời kỳ then chốt để trẻ tích lũy và phát triển vốn từ; Đặng Thị Kim Liên (2018) đánh giá thực trạng PTNN tại các trường MN và đề xuất đổi mới phương pháp giảng dạy; Nguyễn Thị Thảo Nguyên (2019) nghiên cứu sâu về vai trò phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ trẻ trong giáo dục ngôn ngữ; Trần Thị Ngọc Lan (2021). Các nghiên cứu cho rằng, môi trường giao tiếp phong phú là nhân tố then chốt ảnh hưởng đến kết quả giáo dục. Đặc biệt, Nguyễn Thị Nguyệt (2023) nghiên cứu quản lý hoạt động PTNN cho trẻ MG trong điều kiện trường MN công lập, đề xuất các giải pháp quản lý từ góc độ nhà quản lý giáo dục.

Tuy nhiên, phần lớn các nghiên cứu trên tập trung vào khối công lập hoặc khảo sát ở quy mô hẹp. Trong khi đó, Hệ thống Mầm non Vàng Anh – đơn vị ngoài công lập có mức độ tự chủ cao – lại đối mặt với nhiều

Tác giả liên hệ: Phan Minh Tiến;

Địa chỉ e-mail: tienpm58@gmail.com

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.156.2025>

thách thức: thiếu thống nhất trong chỉ đạo chuyên môn, hạn chế trong phối hợp giữa cha mẹ trẻ và GV, phương thức tổ chức thiếu đồng bộ. Đây chính là khoảng trống thực tiễn mà bài báo này hướng tới giải quyết. Kết quả nghiên cứu góp phần làm rõ cơ sở thực tiễn trong công tác quản lý GDMN tại các trường ngoài công lập trong bối cảnh đổi mới GDMN hiện nay.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- *Khách thể khảo sát*: Nghiên cứu tiến hành khảo sát trên 46 CBQL, GV của Hệ thống Trường Mầm non Vàng Anh. Trong đó, gồm 8 CBQL và 38 GV.

- *Phương pháp nghiên cứu*: Nghiên cứu sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi để thu thập dữ liệu. Bảng hỏi được xây dựng dựa trên bốn nhóm nội dung trọng tâm liên quan đến quản lý hoạt động giáo dục PTNN cho trẻ MG, bao gồm: Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục PTNN cho trẻ MG; tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục PTNN cho trẻ MG; chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục hoạt động giáo dục PTNN cho trẻ MG và quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động giáo dục PTNN cho trẻ MG. Các câu hỏi được thiết kế với thang đo Likert 4 mức độ. Quy ước thang đo định khoảng được trình bày tóm tắt ở bảng 1. Điểm trung bình (ĐTB) của một câu hỏi bằng tổng điểm của các nội dung câu hỏi có trong câu chia cho số các nội dung khảo sát trong câu. Theo đó, trong thang đo giá trị khoảng cách là $n = \frac{\text{cao nhất} - \text{thấp nhất}}{n} = \frac{4 - 1}{4} = 0,75$. Điểm trung bình chung (ĐTBC) của các biểu hiện thành phần bằng tổng điểm của các câu chia cho tổng số câu. Sử dụng phần mềm SPSS 20.0 để thống kê, tính điểm trung bình (ĐTB), độ lệch chuẩn (ĐLC) cho các ý kiến khảo sát.

Bảng 1. Quy ước thang định khoảng

STT	Khoảng điểm	Mức độ đánh giá
1	1,00 – 1,75	Chưa tốt/ Không đảm bảo/ Không bao giờ
2	1,76 – 2,50	Trung bình/ Ít đảm bảo/ Ít thực hiện
3	2,51 – 3,25	Khá/ Khá đảm bảo/ Khá thường xuyên
4	3,26 – 4,00	Tốt/ Rất đảm bảo/ Rất thường xuyên

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. *Thực trạng xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ Mẫu giáo tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh*

Bảng 2. Kết quả đánh giá của CBQL, GV về thực trạng xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục PTNN cho trẻ mẫu giáo

STT	Nội dung	Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Xác định rõ mục tiêu phát triển ngôn ngữ trong kế hoạch năm học	2.72	0.86	2.96	0.96
2	Phân chia mục tiêu cụ thể theo độ tuổi và khả năng của trẻ	2.83	0.95	2.89	0.87
3	Lồng ghép nội dung phát triển ngôn ngữ vào các hoạt động giáo dục khác	2.85	0.94	2.72	0.92
4	Xây dựng kế hoạch bám sát đặc điểm tâm sinh lý của trẻ	2.93	0.88	2.43	0.99
5	Định kỳ rà soát, điều chỉnh kế hoạch để phù hợp với thực tiễn	3.11	0.92	3.13	0.83
ĐTBC		2.89	0.91	2.83	0.91

*Ghi chú: ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$); ĐLC: Độ lệch chuẩn.

Kết quả khảo sát tại bảng 2 cho thấy, mức độ thực hiện xây dựng kế hoạch đạt ĐTBC = 2.89 (Khá thường xuyên), kết quả thực hiện ĐTBC = 2.83 (Khá). Điều này phản ánh rằng, công tác lập kế hoạch đã được hệ thống giáo dục mầm non Vàng Anh triển khai nhưng vẫn cần cải thiện để đạt hiệu quả cao hơn. Độ lệch chuẩn trung bình là 0.91, cho thấy sự đồng thuận tương đối giữa các đối tượng khảo sát. Trong đó, một số tiêu chí được đánh giá cao như “Định kỳ rà soát, điều chỉnh kế hoạch” (ĐTB = 3.11–3.13) và “Phân chia mục tiêu theo độ tuổi” (ĐTB = 2.83–2.89), thể hiện sự chủ động và quan tâm đến đặc điểm PTNN của trẻ.

Tuy nhiên, vẫn còn hạn chế ở tiêu chí “Xây dựng kế hoạch bám sát tâm sinh lý trẻ” (ĐTB = 2.43) và “Lồng ghép nội dung phát triển ngôn ngữ vào các hoạt động khác” (ĐTB = 2.72), cho thấy kế hoạch còn mang tính chung chung, thiếu linh hoạt và chưa khai thác tốt các cơ hội tích hợp ngôn ngữ trong các hoạt động giáo dục.

Kết quả này phù hợp với nghiên cứu của Nguyễn Thị Phương Thảo (2016) và Nguyễn Thị Thanh Thảo (2020) khi chỉ ra rằng kế hoạch giáo dục tại nhiều trường MN còn theo mẫu cứng nhắc, chưa cá nhân hóa theo đặc điểm của trẻ và GV gặp khó khăn trong tích hợp nội dung ngôn ngữ vào các hoạt động khác.

Nhìn chung, hệ thống giáo dục mầm non Vàng Anh đã quan tâm các nội dung trong xây dựng kế hoạch PTNN cho trẻ MG, nhất là ở khâu điều chỉnh kế hoạch phù hợp với thực tiễn. Tuy nhiên, để nâng cao hiệu quả, cần quan tâm đến cá nhân hóa theo từng độ tuổi, tăng cường tập huấn GV về phương pháp tích hợp và sử dụng công cụ đánh giá linh hoạt như quan sát, phản hồi từ cha mẹ trẻ...

3.2. Thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ Mẫu giáo tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh

Bảng 3. Kết quả đánh giá của CBQL, GV về thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục PTNN cho trẻ mẫu giáo

STT	Nội dung	Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Phân công giáo viên phụ trách các nội dung giáo dục ngôn ngữ	3.07	0.77	2.83	0.88
2	Tổ chức các buổi tập huấn về phương pháp giảng dạy ngôn ngữ	3.04	0.76	2.96	0.79
3	Hướng dẫn giáo viên thiết kế các hoạt động phù hợp với trẻ	3.09	0.59	2.87	0.83
4	Tổ chức các hoạt động cá nhân và nhóm để trẻ thực hành ngôn ngữ	2.54	0.78	2.76	0.79
5	Kiểm tra tính đồng bộ giữa các nhóm lớp khi tổ chức hoạt động	2.96	0.73	2.67	0.76
6	Đảm bảo việc tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế tại trường	2.54	0.66	2.98	0.80
ĐTB		2.87	0.71	2.85	0.81

Kết quả khảo sát bảng 3: Mức độ thực hiện đạt ĐTB = 2.87 (Khá thường xuyên), kết quả thực hiện đạt mức Khá (ĐTB = 2.85), cho thấy rằng, công tác triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động PTNN cho trẻ MG được quan tâm triển khai và đã được kết quả nhất định. ĐLC trung bình từ 0.71 - 0.81 cho thấy, mức độ đánh giá tương đối ổn định giữa các đối tượng khảo sát.

Những điểm tích cực trong công tác tổ chức thể hiện rõ qua tiêu chí “Phân công GV phụ trách nội dung giáo dục NN” (ĐTB MĐTH = 3.07; KQTH = 2.83, ĐLC = 0.77 - 0.88), cho thấy sự chủ động trong việc bố trí nhân sự chuyên trách, giúp đảm bảo tính chuyên môn trong giảng dạy. Bên cạnh đó, tiêu chí “Tổ chức các buổi tập huấn về phương pháp giảng dạy ngôn ngữ” cũng được đánh giá khá cao (ĐTB MĐTH = 3.04; KQTH = 2.96, ĐLC = 0.76 - 0.79), phản ánh sự quan tâm đến việc nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ GV.

Tuy nhiên, một số tiêu chí chưa đạt hiệu quả mong muốn. Tiêu chí “Tổ chức các hoạt động cá nhân và nhóm để trẻ thực hành NN” có (ĐTB MĐTH = 2.54; KQTH = 2.76, ĐLC = 0.78 - 0.79), cho thấy trẻ chưa có đủ cơ hội để thực hành giao tiếp trong môi trường nhóm, điều này có thể do hoạt động còn thiên về giảng dạy lý thuyết hơn là trải nghiệm thực hành. Ngoài ra, tiêu chí “Kiểm tra tính đồng bộ giữa các nhóm lớp khi tổ chức hoạt động” có (ĐTB MĐTH = 2.96; KQTH = 2.67, ĐLC = 0.73 - 0.76), phản ánh sự thiếu thống nhất trong phương pháp tổ chức giữa các lớp học, có thể do sự khác biệt về điều kiện giảng dạy hoặc kinh nghiệm của GV.

Để nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ, hệ thống giáo dục mầm non Vàng Anh cần tăng cường các hoạt động thực hành NN thông qua phương pháp học tập trải nghiệm như đóng kịch, kể chuyện theo tranh, hoặc giao tiếp theo tình huống. Đồng thời, xây dựng quy chuẩn chung cho việc tổ chức hoạt động giữa các lớp học, giúp đảm bảo sự nhất quán trong cách triển khai, tạo điều kiện để trẻ có môi trường học tập đồng đều hơn.

3.3. Thực trạng chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ Mẫu giáo tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh

Số liệu khảo sát ở bảng 4 cho thấy, mức độ thực hiện công tác chỉ đạo đạt ĐTB = 3.04 (Khá thường xuyên), kết quả thực hiện đạt ĐTB = 2.92 (Khá). Điều này cho thấy, công tác chỉ đạo đã có sự quan tâm, tuy nhiên hiệu quả thực tế vẫn cần được nâng cao. Độ lệch chuẩn trung bình (0.73 – 0.83) cho thấy mức độ đánh giá tương đối ổn định giữa các đối tượng khảo sát.

Điểm nổi bật trong công tác chỉ đạo là tiêu chí “Giám sát việc triển khai hoạt động giáo dục ngôn ngữ cho trẻ của GV” (ĐTB MĐTH = 3.17; KQTH = 2.96), phản ánh sự theo dõi khá chặt chẽ trong quá trình thực hiện. Bên cạnh đó, tiêu chí “Tổ chức các buổi thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm” (ĐTB MĐTH = 3.11; KQTH = 3.15) cũng đạt kết quả khá tốt, góp phần nâng cao chuyên môn cho đội ngũ GV.

Bảng 4. Kết quả đánh giá của cán bộ quản lý, giáo viên về thực trạng chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo

STT	Nội dung	Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Giám sát việc triển khai hoạt động giáo dục ngôn ngữ của giáo viên	3.17	0.68	2.96	0.97
2	Định hướng nội dung và phương pháp dạy học cho giáo viên	3.28	0.69	2.33	0.85
3	Hỗ trợ giáo viên điều chỉnh các phương pháp giảng dạy	2.87	0.83	3.30	0.66
4	Đánh giá hiệu quả của các hoạt động ngôn ngữ trong từng giai đoạn	2.76	0.77	2.87	0.89
5	Tổ chức các buổi thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm giữa giáo viên	3.11	0.71	3.15	0.82
ĐTB		3.04	0.73	2.92	0.83

Tuy vậy, tiêu chí “Định hướng nội dung và phương pháp dạy học” dù có mức độ thực hiện cao (ĐTB = 3.28) nhưng kết quả lại thấp nhất (ĐTB = 2.33), cho thấy giáo viên gặp khó khăn trong việc chuyển hóa chỉ đạo thành thực tiễn hiệu quả. Tương tự, công tác “Đánh giá hiệu quả hoạt động NN theo giai đoạn” cũng chưa đạt được kết quả như kỳ vọng (ĐTB MĐTH = 2.76; KQTH = 2.87), phản ánh sự cần thiết phải điều chỉnh quy trình đánh giá để phản ánh đúng chất lượng thực tế.

Các kết quả này phù hợp với nhận định giám sát và định hướng chỉ phát huy hiệu quả khi đi kèm với hỗ trợ chuyên môn và đào tạo cụ thể. Đồng thời, đánh giá trong giáo dục mầm non cần mang tính quá trình, thay vì chỉ chú trọng kết quả cuối cùng.

Thực trạng trên đòi hỏi hệ thống giáo dục mầm non Vàng Anh cần kết hợp định hướng lý thuyết với thực hành thông qua tập huấn chuyên sâu, dự giờ và hỗ trợ trực tiếp. Bên cạnh đó, hoạt động đánh giá cần linh hoạt hơn, dựa trên quan sát thực tế và phản hồi từ giáo viên để có những điều chỉnh phù hợp.

3.4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ Mẫu giáo tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh

Bảng 5. Kết quả đánh giá của cán bộ quản lý, giáo viên về thực trạng kiểm tra, đánh giá các hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo

STT	Nội dung	Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Thực hiện kiểm tra định kỳ về hoạt động phát triển ngôn ngữ của trẻ	3.15	0.73	2.93	0.65
2	Ghi nhận sự tiến bộ của trẻ thông qua quan sát	3.17	0.80	2.52	0.75
3	Sử dụng các công cụ đánh giá phù hợp để đo lường kết quả	2.87	0.81	3.00	0.89
4	Phân tích kết quả đánh giá để điều chỉnh kế hoạch và phương pháp	2.93	0.61	3.09	0.84
ĐTB		2.87	0.78	2.83	1.04

Kết quả khảo sát tại bảng 5 cho thấy, mức độ thực hiện việc kiểm tra, đánh giá đạt ĐTB = 2.87, kết quả đạt được là ĐTB = 2.83 có sự tương đồng nhau. Độ lệch chuẩn dao động từ 0.78 đến 1.04, cho thấy có sự chênh lệch nhất định trong nhận định giữa các đối tượng khảo sát.

Trong đó, một số tiêu chí “Sử dụng các công cụ đánh giá phù hợp” (ĐTB = 2.87 – 3.00) và “Phân tích kết quả để điều chỉnh kế hoạch, phương pháp” (ĐTB MĐTH = 2.93; KQTH = 3.09) đạt quả kết quả khá tốt về mức độ thực hiện và kết quả thực hiện, phản ánh nỗ lực của nhà trường trong việc nâng cao chất lượng đánh giá và áp dụng kết quả vào điều chỉnh giảng dạy.

Tuy vậy, tiêu chí “Ghi nhận sự tiến bộ của trẻ thông qua quan sát” có kết quả thấp nhất (ĐTB = 2.52), dù mức độ thực hiện khá cao (ĐTB = 3.17). Điều này cho thấy, GV vẫn còn lúng túng khi sử dụng quan sát như một công cụ đánh giá quá trình, dẫn đến việc ghi nhận chưa sát với thực tế.

Những hạn chế này tương đồng với nghiên cứu của Cao Thị Hồng Nhung (2019), khi tác giả cho rằng đánh giá sự PTNN cần chú trọng quá trình thể hiện trong các tình huống giao tiếp hàng ngày, thay vì chỉ dựa trên kết quả cuối cùng.

Từ thực tế trên đòi hỏi, để nâng cao hiệu quả kiểm tra – đánh giá, nhà trường cần đa dạng hóa phương pháp, kết hợp giữa định lượng và định tính, tận dụng hiệu quả quan sát và phản hồi từ Cha mẹ trẻ - GV. Ứng dụng công nghệ như ghi hình, lưu trữ quá trình học tập cũng là một hướng đi cần thiết để đảm bảo đánh giá khách quan, chính xác và toàn diện hơn.

3.4. Thực trạng tổ chức các điều kiện phục vụ hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ Mẫu giáo tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh

Bảng 6. Kết quả đánh giá của cán bộ quản lý, giáo viên về thực trạng các điều kiện phục vụ cho hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo

STT	Nội dung	Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng tốt các hoạt động phát triển ngôn ngữ	3.09	0.81	2.80	0.75
2	Đảm bảo học liệu phù hợp với độ tuổi và nội dung giáo dục	3.02	0.72	3.07	0.68
3	Tạo môi trường kích thích trẻ thực hành ngôn ngữ	2.96	0.82	2.89	0.88
4	Phối hợp phụ huynh của trẻ để hỗ trợ tài liệu học tập tại nhà	3.15	0.84	2.61	0.83
ĐTBBC		3.06	0.80	2.84	0.78

Kết quả khảo sát tại bảng 6 cho thấy, mức độ thực hiện đạt ĐTBBC = 3.06, kết quả thực hiện là 2.84. Điều này cho thấy, việc tổ chức các điều kiện hỗ trợ thực hiện hoạt động giáo dục PTNN cho trẻ MG của nhà trường đã được quan tâm và đạt được kết quả khá tốt. Độ lệch chuẩn trung bình từ 0.72 – 0.84, phản ánh mức đánh giá khá ổn định giữa các đối tượng khảo sát. Trong đó, tiêu chí “Đảm bảo học liệu phù hợp” đạt điểm cao nhất (ĐTB MĐTH = 3.02; KQTH = 3.07), cho thấy nhà trường đã chú trọng đầu tư tài liệu học tập phù hợp với độ tuổi. Điều kiện về cơ sở vật chất cũng được đánh giá cao (ĐTB MĐTH = 3.09; KQTH = 2.80), phản ánh nỗ lực tạo môi trường học tập đáp ứng yêu cầu PTNN cho trẻ MG.

Tuy vậy, sự phối hợp với Cha mẹ trẻ trong việc hỗ trợ tài liệu học tập tại nhà vẫn còn hạn chế (ĐTB = 2.61), dù mức độ thực hiện khá cao (ĐTB = 3.15), cho thấy việc hướng dẫn và cung cấp tài liệu phù hợp cho gia đình trẻ chưa hiệu quả.

Những kết quả này phù hợp với nhận định của Bộ GD&ĐT (2019), trong đó nhấn mạnh vai trò của gia đình trong hỗ trợ phát triển ngôn ngữ cho trẻ, nhưng cũng chỉ ra rằng nhiều phụ huynh còn thiếu công cụ và hướng dẫn cụ thể từ phía giáo viên.

Để chuẩn bị tốt các điều kiện hỗ trợ hoạt động giáo dục PTNN cho trẻ MG, Hệ thống Mầm non Vàng Anh cần: Định kỳ đánh giá cơ sở vật chất và học liệu; Tăng cường hướng dẫn phụ huynh cách hỗ trợ trẻ tại nhà; Đề xuất các hoạt động và tài liệu để áp dụng để tạo sự kết nối hiệu quả giữa giáo dục ở trường và gia đình...

3.5. Đánh giá chung về thực trạng quản lý hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ Mẫu giáo tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh

* Ưu điểm

Hoạt động giáo dục PTNN cho trẻ MG tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh đã đạt được kết quả tích cực. Đội ngũ CBQL và GV có nhận thức đúng đắn về vai trò của PTNN trong sự phát triển toàn diện của trẻ MG. Việc xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục PTNN cho trẻ MG được thực hiện khá đầy đủ, linh hoạt theo độ tuổi và trình độ của trẻ.

Hoạt động giáo dục PTNN cho trẻ MG được triển khai theo kế hoạch, phương pháp tổ chức đa dạng, kết hợp giữa dạy học trực quan, học qua chơi và trải nghiệm thực tế. CBQL chú trọng công tác chỉ đạo, hỗ trợ chuyên môn, thường xuyên kiểm tra, tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, học liệu, và nâng cao năng lực cho đội ngũ GV. Sự phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh từng bước được cải thiện, góp phần mở rộng môi trường giao tiếp cho trẻ.

* Hạn chế

Một số nội dung giáo dục ngôn ngữ chưa được triển khai đồng đều giữa các lớp. Trẻ còn hạn chế trong khả năng giao tiếp linh hoạt và diễn đạt cảm xúc. Hoạt động giao tiếp sáng tạo, trò chơi ngôn ngữ hoặc kể chuyện chưa được phát huy đúng mức.

Phương pháp tổ chức hoạt động lồng ghép PTNN vào các hoạt động khác chưa hiệu quả. Một bộ phận GV thiếu chủ động, chưa tích cực áp dụng phương pháp hiện đại. Công tác kiểm tra – đánh giá còn hình thức, ít điều chỉnh theo thực tiễn lớp học. Việc sử dụng kết quả đánh giá để cải tiến giảng dạy còn hạn chế.

Sự phối hợp với Cha mẹ trẻ chưa thường xuyên, thiếu chiều sâu; môi trường giao tiếp tại nhà chưa được chú trọng. Học liệu còn nghèo nàn, môi trường lớp học chưa thực sự kích thích trẻ tham gia giao tiếp chủ động...

* Nguyên nhân của hạn chế

Những hạn chế trong quản lý hoạt động giáo dục PTNN cho trẻ MG tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh chủ yếu bắt nguồn từ năng lực quản lý và chuyên môn chưa đồng đều của đội ngũ CBQL, GV; phương pháp tổ chức hoạt động còn đơn điệu, thiếu sáng tạo; cơ sở vật chất và học liệu chưa phong phú; sự phối hợp giữa

nhà trường và cha mẹ trẻ còn hạn chế; và tác động từ môi trường xã hội, đặc biệt là ảnh hưởng của công nghệ, khiến trẻ giảm cơ hội giao tiếp thực tế. Những yếu tố này đòi hỏi cần có giải pháp quản lý đồng bộ, phù hợp với thực tiễn của nhà trường và đặc điểm của trẻ.

4. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu thực trạng tại Hệ thống Mầm non Vàng Anh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương cho thấy, hoạt động quản lý giáo dục PTNN cho trẻ MG đã đạt được những kết quả tích cực, đặc biệt ở các khâu lập kế hoạch, phân công chuyên môn, tổ chức tập huấn và đảm bảo học liệu phù hợp. Nhà trường thể hiện sự chủ động trong rà soát kế hoạch, tổ chức môi trường học tập và kiểm tra – đánh giá hoạt động giáo dục PTNN cho trẻ MG.

Tuy vậy, vẫn còn tồn tại một số hạn chế như: sự thiếu nhất quán giữa các lớp học, GV gặp khó khăn trong lồng ghép nội dung ngôn ngữ vào hoạt động, công tác quan sát và ghi nhận tiến bộ của trẻ chưa được khai thác hiệu quả, và sự phối hợp với phụ huynh chưa thực sự sâu rộng.

Để nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục PTNN cho trẻ MG, Hệ thống Mầm non Vàng Anh cần: Cá nhân hóa kế hoạch giáo dục theo đặc điểm từng nhóm tuổi; Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm giúp trẻ thực hành ngôn ngữ; Hướng dẫn cụ thể cho GV và cha mẹ trẻ về phương pháp hỗ trợ trẻ; Kết hợp linh hoạt các hình thức đánh giá nhằm đảm bảo tính khách quan và phản ánh đúng quá trình PTNN của trẻ. Những giải pháp này sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục PTNN cho trẻ, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển toàn diện của trẻ MG.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ban hành Chương trình giáo dục mầm non*. Hà Nội, Việt Nam: Tác giả.
- Đặng, T. K. L. (2018). Đánh giá thực trạng phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo tại một số trường mầm non. *Tạp chí Khoa học Giáo dục*.
- Lưu, T. L. (1996). *Những bước phát triển ngôn ngữ của trẻ em từ 1 đến 6 tuổi* [Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội].
- Nguyễn, T. N. (2023). *Quản lý hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ ở các trường mầm non huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu* [Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế].
- Nguyễn, T. T. N. (2019). Vai trò của gia đình trong phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non. *Tạp chí Giáo dục Mầm non*, (192).
- Trần, T. N. L. (2021). *Môi trường sư phạm và vai trò phụ huynh trong giáo dục ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Hà Nội.

The current state of management of language development educational activities for preschool children at the Vang Anh Kindergarten system in Thuan An city, Binh Duong province

Le Thi Chi Vien¹, Phan Minh Tien²

¹Vang Anh Kindergarten, Thuan An City, Binh Duong Province

²Department of Psychology and Education, University of Education, Hue University

ARTICLE INFO

Article history:

Received: 13 May 2025

Received in revised form: 27 June 2025

Accepted: 29 June 2025

Published: 20 December 2025

Keywords:

Management;

Educational activities;

Language development in preschool children;

Vàng Anh Preschool System.

Corresponding author:

Phan Minh Tien

E-mail address:

tienpm58@gmail.com

ABSTRACT

This article evaluates the current state of management in language development education activities for preschool children at the Vang Anh Preschool System in Thuan An city, Binh Duong province. A survey conducted with 46 administrators and teachers reveals that the school has shown considerable attention to organizing activities aimed at fostering children's language development, employing various methods and formats tailored to their psychological and cognitive characteristics. However, several limitations remain, such as a lack of flexibility in instructional methods, ineffective integration of language development activities into play-based learning, and limited collaboration between the school and families in supporting children's language growth. Based on these findings, the article provides a practical foundation for proposing scientific and appropriate management measures to enhance the effectiveness of language development education for preschool children.